

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2010

THÔNG TƯ**hướng dẫn quản lý tài chính đối với nhiệm vụ cung ứng sản phẩm,
dịch vụ công ích trong lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa**

Căn cứ Luật đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 168/2003/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2003 quy định về nguồn tài chính và quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 51/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định nguồn tài chính và quản lý, sử dụng nguồn tài chính cho quản lý, bảo trì đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá; Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính đối với nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa, như sau:

Điều 1. Quy định chung:

1. Phạm vi điều chỉnh: là các sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa được cơ

quan nhà nước có thẩm quyền đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch theo giá hoặc phí do Nhà nước quy định; được thanh toán từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng: Thông tư này áp dụng cho các đơn vị thực hiện đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích (là các đơn vị được Bộ Giao thông giao nhiệm vụ đối với đường quốc lộ, đường thủy nội địa quốc gia; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao nhiệm vụ đối với đường bộ và đường thủy nội địa địa phương); các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác và hợp tác xã; đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là các đơn vị cung ứng sản xuất dịch vụ công ích), có chức năng nhiệm vụ hoặc đăng ký kinh doanh phù hợp với hoạt động sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa.

Các đơn vị cung ứng sản xuất dịch vụ công ích phải có đủ các điều kiện để thực hiện phương thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quy định tại khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 12 và điểm b khoản 1 Điều 17 Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

3. Thực hiện đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch đối với công tác quản lý, bảo trì đường bộ; đường thủy nội địa theo tuyến đường bộ, tuyến đường thủy nội địa.

Việc quy định cụ thể độ dài tuyến đường bộ, tuyến đường thủy nội do Bộ Giao thông vận tải quy định đối với đường quốc lộ và đường thủy nội địa quốc gia; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định đối với đường bộ và đường thủy nội địa địa phương.

4. Thời gian thực hiện phương thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đối với quản lý, bảo trì đường bộ; đường thủy nội địa:

- Phương thức đấu thầu: Thực hiện đối với công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ, thời gian là 3 năm

- Phương thức đặt hàng: Thời gian là 1 năm;

- Phương thức giao kế hoạch: Thời gian là 1 năm.

5. Tiêu chí phân loại đường đô thị, đường bộ vùng sâu, vùng xa do Bộ Giao thông vận tải quy định.

Điều 2. Các phương thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích:

1. Đấu thầu: Đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác và hợp tác xã; đơn vị sự nghiệp công lập.

a) Đối với đường bộ:

- Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên theo tuyến đường bộ (trừ bến phà và cầu phao đường bộ, hầm đường bộ và đường đô thị, đường bộ vùng sâu, vùng xa) có giá sản phẩm, dịch vụ công ích được duyệt (gọi tắt là giá sản phẩm, dịch vụ) theo giá phải tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

Căn cứ điều kiện cụ thể của từng tuyến đường, Bộ Giao thông vận tải (đối với đường quốc lộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đối với đường địa phương) xem xét quyết định thực hiện phương thức đấu thầu. Trường hợp cần thiết Bộ Giao thông vận tải (đối với đường quốc lộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (đối với đường địa phương) xem xét quyết định thực hiện phương thức đặt hàng.

- Sửa chữa định kỳ (sửa chữa vừa, sửa chữa lớn) đường bộ (trừ hầm đường bộ); sửa chữa khắc phục hậu quả bão lũ và các nguyên nhân khác để đảm bảo giao thông (thông xe bước 2) đối với công trình hoặc hạng mục công trình có giá sản phẩm, dịch vụ theo giá phải tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

b) Đối với đường thủy nội địa:

Nạo vét chính trị; thanh thải vật chướng ngại dưới lòng sông; sửa chữa lớn kè, công trình chính trị dòng chảy;

khôi phục các công trình và kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa do hậu quả lụt, bão đối với công trình hoặc hạng mục công trình có giá sản phẩm, dịch vụ theo giá phải tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

2. Đặt hàng hoặc giao kế hoạch:

2.1. Đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, hợp tác xã và đơn vị sự nghiệp công lập không thuộc Bộ Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải; thực hiện theo phương thức đặt hàng.

a) Đối với đường bộ:

- Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên theo tuyến đường bộ ở khu vực đường đô thị, đường bộ vùng sâu, vùng xa;

- Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên theo tuyến đường bộ (trừ đường đô thị, đường bộ vùng sâu, vùng xa) có giá sản phẩm, dịch vụ thấp hơn giá phải tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

- Hoạt động phục vụ vận chuyển người và phương tiện qua sông (bao gồm cả công tác bảo dưỡng thường xuyên: phương tiện vận chuyển, bến phà, cầu phao đường bộ);

- Sửa chữa khắc phục hậu quả lụt, bão và các nguyên nhân khác để đảm bảo giao thông (thông xe bước 1);

- Sửa chữa định kỳ (sửa chữa vừa, sửa chữa lớn); sửa chữa khắc phục hậu

quả lụt, bão và các nguyên nhân khác để đảm bảo giao thông (thông xe bước 2) đối với công trình hoặc hạng mục công trình có giá sản phẩm, dịch vụ thấp hơn giá phải tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

- Công tác quản lý tổ chức thu phí sử dụng đường bộ theo từng Trạm thu phí (bao gồm cả công tác bảo dưỡng thường xuyên);

- Quản lý, bảo trì hầm đường bộ;

- Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên vật tư thiết bị và phương tiện dự phòng cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão để đảm bảo giao thông.

b) Đối với đường thủy nội địa:

- Quản lý, bảo trì thường xuyên theo tuyến đường thủy nội địa; thường trực cứu hộ, cứu nạn, chống va trôi các cầu mùa mưa lũ;

- Khắc phục hậu quả lụt, bão đảm bảo giao thông đường thủy nội địa;

- Quản lý, bảo trì thường xuyên vật tư, thiết bị và phương tiện dự phòng cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão đảm bảo giao thông;

- Nạo vét chính trị; thanh thải vật chướng ngại dưới lòng sông; sửa chữa lớn kè, công trình chính trị dòng chảy; khôi phục các công trình và kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa do ảnh hưởng lụt, bão đối với công trình

hoặc hạng mục công trình có giá sản phẩm, dịch vụ thấp hơn giá phải tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

Trường hợp cần thiết có thể thực hiện theo phương thức đấu thầu, theo quy định.

2.2. Đối tượng áp dụng là các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Giao thông vận tải; Sở Giao thông vận tải; thực hiện theo phương thức đặt hàng hoặc giao kế hoạch.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp, yêu cầu công tác quản lý và các quy định hiện hành; Bộ Giao thông vận tải (đối với đường quốc lộ và đường thủy nội địa quốc gia), Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (đối với đường bộ địa phương và đường thủy nội địa địa phương) quyết định phương thức đặt hàng hoặc giao kế hoạch cho phù hợp.

a) Đối với đường bộ:

- Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên theo tuyến đường bộ (bao gồm cả tuyến đường bộ ở khu vực đường đô thị, đường bộ vùng sâu, vùng xa);

- Hoạt động phục vụ vận chuyển người và phương tiện qua sông (bao gồm cả công tác bảo dưỡng thường xuyên: phương tiện vận chuyển, bến phà, cầu phao đường bộ);

- Sửa chữa định kỳ (sửa chữa vừa); sửa chữa khắc phục hậu quả lụt, bão và các nguyên nhân khác;

- Quản lý tổ chức thu phí sử dụng đường bộ theo từng Trạm thu phí (bao gồm cả công tác bảo dưỡng thường xuyên);

- Quản lý, bảo trì Trạm kiểm tra tải trọng xe;

- Quản lý, bảo trì hầm đường bộ;

- Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên vật tư; thiết bị; phương tiện dự phòng cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão đảm bảo giao thông;

b) Đối với đường thủy nội địa:

- Quản lý, bảo trì thường xuyên theo từng tuyến đường thủy nội địa; thường trực cứu hộ, cứu nạn, chống va trôi các cầu mùa mưa lũ;

- Khắc phục hậu quả lụt, bão đảm bảo giao thông đường thủy nội địa;

- Quản lý, bảo trì thường xuyên vật tư; thiết bị; phương tiện dự phòng cho công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão giao thông đường thủy nội địa;

- Nạo vét chính trị; thanh thải vật chướng ngại dưới lòng sông; sửa chữa lớn kè, công trình chính trị dòng chảy; khôi phục các công trình và kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa do ảnh hưởng lụt, bão đối với công trình hoặc hạng mục công trình có giá sản phẩm, dịch vụ thấp hơn giá phải tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành.

Các đơn vị được giao kế hoạch thực hiện, trong khi triển khai thực hiện mà

một nhiệm vụ, một phần hoặc một công đoạn của nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ không tự thực hiện được phải thuê ngoài thì phải thực hiện đấu thầu hoặc đặt hàng theo quy định tại Thông tư này.

3. Đối với nhiệm vụ sản xuất, xây dựng, mua sắm vật tư, công cụ, dụng cụ, trang thiết bị phương tiện và các tài sản khác: Trạm thu phí sử dụng đường bộ, Trạm kiểm tra tải trọng xe, dự phòng phục vụ công tác phòng chống khắc phục hậu quả bão lũ đảm bảo giao thông đường bộ; sản xuất, mua sắm: Báo hiệu, vật tư, công cụ, dụng cụ và các tài sản khác phục vụ công tác quản lý bảo trì và phòng chống khắc phục hậu quả bão lũ đảm bảo giao thông đường thủy nội địa. Sửa chữa lớn trang thiết bị phương tiện, trạm thu phí, trạm kiểm tra tải trọng xe và các tài sản khác (đối với đường bộ); sửa chữa lớn trang thiết bị, phương tiện, nhà trạm và các tài sản khác (đối với đường thủy nội địa) thực hiện đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Lập, trình, phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải.

Điều 4. Thực hiện cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích:

Trên cơ sở nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và dự toán ngân sách nhà nước được giao, tùy theo từng nhiệm vụ, công trình cụ thể quy định tại Điều 2 của Thông tư này:

1. Đấu thầu: Trên cơ sở kế hoạch đấu thầu thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị được giao nhiệm vụ, tổ chức đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành; Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Căn cứ kết quả đấu thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị được giao nhiệm vụ ký hợp đồng giao nhận thầu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích với đơn vị trúng thầu theo quy định hiện hành.

2. Đặt hàng: Căn cứ nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích được cấp có thẩm quyền giao; đơn vị thực hiện ký

hợp đồng đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, hợp tác xã và các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Giao kế hoạch: Căn cứ nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích được cấp có thẩm quyền giao; đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Điều chỉnh giá hợp đồng, giá thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích:

Thực hiện theo Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích quy định tại Điều 10 đối với phương thức đấu thầu, Điều 14 đối với phương thức đặt hàng (hoặc chỉ định thầu), điều chỉnh giá đối với phương thức giao kế hoạch và theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải.

Điều 6. Thanh toán và quyết toán sản phẩm, dịch vụ công ích:

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; Thông tư liên tịch số 10/2008/TTLT-BTC-BGTVT ngày 30/01/2008 của Bộ Tài chính, Bộ Giao

thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường bộ; Thông tư liên tịch số 09/2008/TTLT-BTC-BGTVT ngày 30/01/2008 của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế quản lý, bảo trì đường thủy nội địa và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 7. Công tác kiểm tra:

Bộ Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất việc sử dụng dự toán ngân sách nhà nước; kiểm tra giá thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm,

dịch vụ công ích; kiểm tra chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ công ích thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành về quản lý giá và văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 8. Tổ chức thực hiện:

Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Sỹ Danh